**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN C Đ**
**TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 16 – 10– 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C Đ – TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Huỳnh Hữu Nghĩa
*Các hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn M Vương
Ông Nguyễn Thành

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C Đ, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C Đ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** ông Đỗ R Lợi– Kiểm sát viên.

Ngày 16 /10/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/HS-ST ngày 30/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXX-HSST ngày 10/9/2019 đối với các bị cáo:

1/ Võ Thái Q, sinh năm: 1989 (Tên gọi khác: Nhóc); Sinh năm 1989; tại: Long An; Nơi ĐKNKTT và cư trú: ấp Xóm Chùa, xã M, huyện C Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn Thành X và bà Phạm Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Liễu I, con: 01 người, sinh năm: 2015; Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Năm 2004, Công an huyện C Đ đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong;

+ Năm 2007, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đã xóa án tích.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2012/HSST ngày 26/4/2012 của Tòa án nhân dân Huyện Cần Giuộc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Cố ý gây tH tích, đã xóa án tích.

+ Ngày 23/4/2019, bị Công an Huyện C Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/03/2019 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thái Q: Luật sư Nguyễn Văn Phú – Thành viên Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí M.

Địa chỉ: A15 -01B, Tòa nhà Babylon, số 683A, Âu Cơ, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí M.

2/ Cao Lâm S, sinh năm: 1997 (Tên gọi khác: Lúa); Tại: Long An; Nơi ĐKNKTT và cư trú: ấp Nhà Thờ, xã M, Huyện C Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Cao Thanh T và bà Nguyễn Lâm R; Vợ: Lê Thị Thùy Tr, con: 01 người, sinh năm: 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 23/4/2019, bị Công an Huyện C Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/03/2019 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Cao Lâm S: Luật sư Trần Anh Hoàng – Thành viên Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí M.

Địa chỉ: A12/23E1, đường số 4, ấp 2, xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí M.

*Người có quyền lợi – Ngh vụ liên quan:*

1. Chị Trần Phạm Yến Nh, sinh năm: 1999 (có mặt);

HKTT: Ấp 6, xã P T, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

Tạm trú: Khu 6, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

2. Anh N, sinh năm: 1998 (có mặt);

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

3. Anh Phạm Hoàng Gi, sinh năm: 2000 (vắng măt);

Địa chỉ: Ấp 2, xã P T, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

4. Anh Nguyễn Thanh D, sinh năm: 1997 ( vắng mặt);

Địa chỉ: Số 108/24/42 đường Chiến Lược, phường B, quận B T , thành phố H.

5. Anh Nguyễn Nhật Đăng Kh, sinh năm: 1997 (có mặt);

Địa chỉ: Số 78, tổ 5, khu 1B, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

6. Anh Lương Trọng Ngh, sinh năm: 1996 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

7. Anh Võ Thái B, sinh năm: 2001 ( có mặt);

Địa chỉ: Ấp 3, xã P Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

8. Anh Ngô Phước Tr, sinh năm: 1998 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Đông Nhì, xã T C, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

9. Anh Bùi L, sinh năm: 2000 (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

10. Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm: 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 37, khu 1A, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

11. Anh Phan Tấn C, sinh năm: 1999 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số 322, tổ 9, ấp 6, xã P T, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

12. Anh Nguyễn Tấn O, sinh năm: 1996 ( có mặt);

Địa chỉ: Số 269, ấp Mỹ Tây, xã M L, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

13. Anh Trần Thanh Đ, sinh năm: 1991 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Xóm Chùa, xã M, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

14. Anh Nguyễn T, sinh năm: 1997 (vắng mặt);

HKTT: Số 16/8 L, phường 7, quận 6, thành phố H.

Tạm trú: Số 28B, khu 7B, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

15. Anh Lý A, sinh năm: 1992 ( có mặt);

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

16. Ông Cao Thanh T, sinh năm: 1971 (có mặt);

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C Đ, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

17. Chị Võ Thị Cẩm H, sinh năm: 1985 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp Xóm Chùa, xã M, Huyện C Đ, tỉnh Long An.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi của bị cáo:* Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 06/03/2019, tại tiệm sửa xe của Cao Lâm S thuộc ấp Nhà Thờ, xã M, Huyện C Đ, Công an Huyện C Đ tiến hành khám xét và bắt quả tang Võ Thái Q, Cao Lâm S và Nguyễn Nhật Đăng Kh

đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tang vật gồm:

- 16 (Mười sáu) gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, thu giữ ở túi quần sau bên phải của Võ Thái Q;

- 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, đựng trong 01 vỏ bao thuốc Jet, thu giữ ở dưới đáy tủ kính đựng phụ T xe do Cao Lâm S cất giấu (thu giữ khi khám xét);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu SH màu trắng, biển kiểm soát 59L2 – 664.69;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát 62 L1 – 33.664;

- 02 (hai) điện thoại di động (01 Nokia bàn phím màu đen và 01 cảm ứng Iphone 6 Plus);

- 14.230.000 đồng tiền Việt Nam;

Ngoài ra, khi tiến hành khám xét tiệm sửa xe do Cao Lâm S quản lý thu giữ: 01 (một) vỏ bao thuốc Jet ở phía dưới tủ kính đựng phụ T xe, màu trắng, bên trong phát hiện những đồ vật gồm: 02 (hai) túi nylon loại trung có chứa tinh thể màu trắng, được hàn kín; 01 (một) túi nylon nhỏ, dài có chứa tinh thể màu trắng, được hàn kín; 01 (một) đoạn ống nhựa tròn màu đen loại ống hút, một đầu được hàn kín và một đầu vạt nhọn; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, loại nhỏ; 09 (chín) túi nylon loại nhỏ, dài bên trong không chứa gì; 04 (bốn) túi nylon loại trung bên trong không chứa gì. Tất cả các đồ vật được phát hiện, niêm phong tại chỗ.

Tiến hành khám xét người và pH tiện đối với Võ Thái Q thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu IPAD màu hồng đã qua sử dụng. Tiến hành khám xét chỗ ở của Võ Thái Q ở ấp Xóm Chùa, xã M, Huyện C Đ thu giữ:

- 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đen, mặt trước có ghi chữ Amput, mặt sau có dòng chữ 1*CR2032 Battery;

- 03 (ba) cái nỏ bằng thủy tinh, trong đó 01 cái bị bể, 02 cái còn nguyên; 60 (sáu mươi) túi nylon với Nhều kích cỡ khác nhau và 02 (hai) kéo bằng kim loại màu trắng;

- 60 (sáu mươi) túi nylon, có Nhều loại kích cỡ, bên trong không có chứa gì; 02 (hai) kéo bằng kim loại, màu trắng;

- 01 (một) thùng carton hình hộp chữ nhật bên trong chứa 82 (tám mươi hai) ống thủy tinh (nỏ dùng để sử dụng ma túy); 100 (một trăm) ống hút nhựa; 990 (chín trăm chín mươi) gói nylon rỗng, sọc trắng; 27 (hai mươi bảy) gói nylon loại lớn, sọc màu đỏ; 90 (chín mươi) gói nylon nhỏ, màu xám; (Tất cả các đồ vật được phát hiện, niêm phong tại chỗ).

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng tháng 4/2018, Võ Thái Q và Cao Lâm S bắt đầu quen biết nhau, do Q thường xuyên đến tiệm sửa xe của S ở ấp Nhà Thờ, xã M để sửa và rửa xe. Khoảng tháng 7/2018, Q rủ S sử dụng trái phép chất ma túy thì S đồng ý, cả hai sử dụng ma túy chung, Q cho S sử dụng ma túy nhưng không lấy tiền, nguồn ma túy do Q mua từ tên Phước (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) ở

Tp. Hồ Chí M. Do không có tiền sử dụng ma túy nên đến khoảng tháng 9/2018, Q cHển sang bán ma túy cho các đối tượng nghiện để có tiền tiếp tục sử dụng ma túy. Nguồn ma túy, Q điện thoại mua của tên Phước ở Tp. Hồ Chí M, mỗi lần mua khoảng 4.000.000 đồng, Phước giao ma túy cho Q ở ấp Xóm Chùa, thời điểm đêm khuya. Địa điểm bán ma túy trên địa bàn xã M như: khu vực nhà của Q ở ấp Xóm Chùa, ngã ba M, nhà nghỉ An Thành và tiệm sửa xe của S, tất cả đều ở ấp Nhà Thờ. Các đối tượng nghiện điện thoại đến số điện thoại 0906.0647.67, 0908.567.895 của Q hỏi mua ma túy, rồi Q hẹn địa điểm giao dịch, Q khai nhận thu lợi 5.000.000 đồng.

Tháng 9/2018, Q thấy tiệm sửa xe của S vắng khách nên rủ S phụ bán ma túy cho các đối tượng nghiện, Q cho tiền công một tuần là 200.000 đồng nếu bán được ma túy, nếu bán không được thì không cho tiền, S đồng ý. Q đưa cho S từ 6 - 7 tép ma túy, kêu S bán cho các con nghiện với giá 200.000 đồng, bán tại tiệm sửa xe của S, trong thời gian bán S khai nhận thu lợi 4.000.000 đồng. Q thường xuyên đến tiệm sửa xe của S và nằm ở võng phía sau tiệm, cất giấu ma túy trong hộp thuốc Jet để ở tủ kính đựng phụ T xe. Giữa Q và S thỏa thuận với nhau là khi Q đi vắng, nếu có các đối tượng nghiện đến mua ma túy thì S giao ma túy giùm và nhận tiền. Khi Q đi vắng, các đối tượng nghiện điện thoại cho Q hỏi mua ma túy, Q đồng ý bán và kêu đến tiệm sửa xe của S gặp S. Rồi Q điện thoại đến số sim 0797.289.088 cho S kêu S giao ma túy cho các đối tượng và nhận tiền. Vào lúc 01 giờ ngày 06/3/2019, Q điện thoại cho tên Phước đặt mua ma túy với giá 3.800.000 đồng, Phước đồng ý. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, Phước đến đầu đường vào nhà của Q ở Xóm Chùa, xã M giao ma túy, Phước đưa cho Q 01 (một) bịch ma túy đã phân tép sẵn và Q đưa 3.800.000 đồng cho Phước. Q lấy ma túy cất giấu vào túi quần sau bên phải và đi về nhà ngủ.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59L2 - 664.69, đem theo 01 (một) bịch ma túy đã mua của tên Phước đến tiệm sửa xe của S gặp S với mục đích bán và sử dụng, Q đưa cho S 01 (một) gói thuốc hiệu Jet, bên trong có 03 (ba) tép ma túy và các dụng cụ khác, rồi Q nằm trên võng. Tiếp đến, S lấy một bộ dụng cụ và một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ chuẩn bị sử dụng, số ma túy còn lại S cất giấu dưới đáy tủ kính. Lúc này, Nguyễn Nhật Đăng Kh đến gặp Q với mục đích sử dụng ma túy, Q cho Kh sử dụng nhưng không lấy tiền. Khi cả ba đang chuẩn bị sử dụng thì bị Công an Huyện C Đ tiến hành khám xét và bắt quả tang, thu giữ cùng các tang vật như nêu trên.

Quá trình điều tra bị cáo Q và bị cáo S khai nhận: Từ tháng 09/2018 đến ngày 06/3/2019, Q trực tiếp bán ma túy cho 08 đối tượng gồm: Nguyễn Thành D mua 04 lần, mỗi lần từ 800.000 đồng đến 1.700.000 đồng; Trần Phạm Yến Nh mua 06 lần, mỗi lần 300.000 đồng; Võ Thái B: mua 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Nguyễn Nhật Đăng Kh mua 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Trần Thanh Đ mua 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Nguyễn Tấn O mua 06 lần, mỗi lần từ 600.000 đồng

đến 1.200.000 đồng; Ngô Phước Tr mua 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng và Nguyễn T mua 03 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng;

Từ tháng 09/2018 đến ngày 06/3/2019, S trực tiếp bán ma túy giùm Q cho 07 đối tượng gồm: Nguyễn Hoàng H mua 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Lý A mua 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Phan Tấn C mua 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Trần Phạm Yến Nh mua 10 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 1.500.000 đồng; Võ Thái B mua 05 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; N mua 05 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 1.500.000 đồng và Lương Trọng Ngh: mua 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng;

Tại Kết luận giám định số 1552/C09B ngày 11/03/2019 của Phân viện Kh học hình sự tại Tp. Hồ Chí M – Viện Kh học Hình Sự kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 16 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 6,6668 gam, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1551/C09B ngày 11/03/2019 của Phân viện Kh học hình sự tại Tp. Hồ Chí M – Viện Kh học Hình Sự kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,9260 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo Võ Thái Q và Cao Lâm S tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, không oan sai; bản tự khai và lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung; các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định số 1552/C09B ngày 11/03/2019 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí M – Viện Kh học Hình Sự kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 16 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 6,6668 gam, loại Methamphetamine và kết luận giám định số 1551/C09B ngày 11/03/2019 của Phân viện KHHS tại Tp. Hồ Chí M – Viện Kh học Hình Sự kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,9260 gam, loại Methamphetamine.

*Lời trình bày của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của những người liên quan vắng mặt, phù hợp với các tài liệu chứng cứ được công bố tại phiên tòa.*

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 28/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện C Đ đã truy tố bị cáo Võ Thái Q và Cao Lâm S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b, i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Thái Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b, i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với Cao Lâm S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó; các bị cáo tác động gia đình tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính, gia đình đều có công với cách mạng (các bị cáo là cháu, chắt của bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng); con của các bị cáo còn nhỏ; đây là tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Thái Q và Cao Lâm S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b, i khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Q từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm b khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo S từ 05 năm 06 tháng tù đến 6 năm 06 tháng tù.

Xét các bị cáo không có thu nhập nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền**.**

*Về vật chứng, tang vật của vụ án:* Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy công cụ pH tiện dùng phạm tội: gồm 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy tổng hợp có khối lượng 6,2339 gam (khối lượng hoàn trả lại sau giám định); 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 0,7770 gam (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01 (một) vỏ bao thuốc Jet màu trắng; 1 (một) ống nhựa tròn màu đen loại ống hút, một đầu được hàn kín và một đầu vạt nhọn; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, loại nhỏ; 09 (chín) túi nylon loại nhỏ, dài bên trong không chứa gì; 04 (bốn) túi nylon loại trung bên trong không chứa gì; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đen, mặt trước có ghi chữ Amput, mặt sau có dòng chữ 1*CR2032 Battery; 03 (ba) cái nỏ bằng thủy tinh, trong đó 01 cái bị bể, 02 cái còn nguyên; 60 (sáu mươi) túi nylon với Nhều kích cỡ khác nhau; 02 (hai) kéo bằng kim loại màu trắng, bên trong không có chứa gì; 02 (hai) kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 (một) thùng carton hình hộp chữ nhật bên trong chứa 82 (tám mươi hai) ống thủy tinh (nỏ dùng để sử dụng ma túy); 100 (một trăm) ống hút nhựa; 990 (chín trăm chín mươi) gói nylon rỗng, sọc trắng; 27 (hai mươi bảy) gói nylon loại lớn, sọc màu đỏ; 90 (chín mươi) gói nylon nhỏ, màu xanh . Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 9.000.000 đồng tiền Việt Nam (Q nộp 5.000.000 đồng, S nộp 4.000.000 đồng); 02 (hai) điện thoại di động (01 Nokia bàn phím màu đen và 01 cảm ứng Iphone 6 Plus) thu giữ của Võ Thái Q.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Thái Q, Luật sư Nguyễn Văn Phú phát biểu ý kiến tranh luận: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội D và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng. Ngoài ra bị cáo Q có trình độ học vấn thấp, nhận thức thấp; hoàn cảnh gia đình cha mẹ ly hôn khi còn nhỏ nên thiếu sự giáo dục; khối lượng ma túy khi bị bắt nằm trong biên độ thấp nhất của khung hình phát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo Q.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Lâm S, Luật sư Trần Anh Hoàng phát biểu ý kiến tranh luận: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội D và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng. Tuy Nhên xử bị cáo S ở khoản 1 Điều 251 mới phù hợp.

Bị cáo Q, bị cáo S thống nhất với lời bào chữa của Luật sư, không tranh luận thêm.

Người có quyền lợi Ngh vụ không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp lại ý kiến tranh luận: Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Q thì Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo S: Do bị cáo S phạm tội trên 02 lần nên phải xét xử theo khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện C Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện C Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét nội dung vụ án:* Ngày 06/3/2019, Võ Thái Q mua một gói ma túy tổng hợp với giá 3.800.000 đồng của tên Phước (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) về bán, tổng khối lượng 7,5928 gam, loại Methamphetamine. Q đem đến tiệm sửa xe của S mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện nhưng chưa sử dụng và bán được thì bị Công an Huyện C Đ tiến hành khám xét và bắt quả tang, thu giữ trong túi quần sau phía bên phải của Q 16 gói nylon chứa ma túy, có khối lượng: 6,6668 gam, loại Methamphetamine và thu giữ 03 gói nylon chứa ma túy, khối lượng: 0,9260 gam, loại Methamphetamine do S cất giấu ở dưới đáy tủ kính. Ngoài ra từ tháng 9/2018 đến ngày bị bắt (ngày 06/3/2019), Võ Thái Q và Cao Lâm S đã 02

lần trở lên bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn xã M, Huyện C Đ. Cụ thể Q trực tiếp bán Nhều lần (28 lần), bán ma túy cho 08 đối tượng gồm: Nguyễn Thành D, Trần Phạm Yến Nh, Võ Thái B, Nguyễn Nhật Đăng Kh, Trần Thanh Đ, Nguyễn Tấn O, Ngô Phước Tr và Nguyễn T, khai nhận thu lợi 5.000.000 đồng. Cao Lâm S trực tiếp bán ma túy giúp Q tại tiệm sửa xe do mình quản lý 34 lần cho 07 đối tượng gồm: Nguyễn Hoàng H, Lý A, Phan Tấn C, Trần Phạm Yến Nh, Võ Thái B, N và Lương Trọng Ngh. Được Q cho 4.000.000đồng.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*...*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên;*

*i)"Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

*....".*

Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Thái Q và Cao Lâm S phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, tuyên bố bị cáo Võ Thái Q và Cao Lâm S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

[3] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự*: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tự thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo tác động gia đình tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính, gia đình, người thân của các bị cáo đều có công với cách mạng (các bị cáo là cháu và chắt của bà mẹ Việt Nam anh hùng....), con của các bị cáo còn nhỏ, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nhệm hình sự, hành vi phạm tội xảy ra ngày 06/3/2019 đã được ngăn chặn kịp thời, hành vi bán chất ma túy chưa xảy ra nên chưa gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội đây là tình tiết giảm nhẹ trách Nhệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của luật sư.

[4] *Tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Võ Thái Q ngoài tình tiết phạm tội 2 lần trở lên còn phải áp dụng tình tiết quy định tại điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự với tổng khối lượng 7,5928 gam, loại Methamphetamine vào ngày 06/3/2019. Đối với Cao Lâm S thì ngày 06/3/2019, chỉ phải chịu khối lượng ma túy là: 0,9260 gam, loại Methamphetamine nên không áp dụng tình tiết tiết định

khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy Nhên bị cáo S phạm tội 2 lần trở lên, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa xét xử bị cáo S theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, không chấp nhận lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo S để xét xử bị cáo S theo khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự.

[5] *Xét hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; tác động xấu đến nếp sống văn M lành mạnh; gây mất an ninh trật tự tại địa pH. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm M công bằng của pháp luật; đồng thời giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Với tính chất hành vi, khả năng nhận thức của các bị cáo, mức độ hậu quả mà các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo Q là người giữ vai trò chính, còn bị cáo S giữ vai trò giúp sức tích cực. Bị cáo Q có 2 tình tiết định khung hình phạt, bị cáo S có 1 tình tiết định khung hình phạt nên hình phạt của bị cáo S thấp hơn bị cáo Q. Mặc dù bị cáo Q và bị cáo S đều có 2 tình tiết giảm nhẹ (điểm r, s) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; nhưng Q là người chủ mưu, lôi kéo S; Q từng có tiền án; S phạm tội với vai trò giúp sức, bản thân chưa có tiền án nên chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo S. Không chấp nhận lời đề nghị của luật sư Phú đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Q.

Xét thấy các bị cáo không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Võ Thái Q, Cao Lâm S theo khoản 5 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

[7] *Về vật chứng, tang vật của vụ án:* Áp dụng Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy công cụ pH tiện dùng phạm tội: gồm 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy tổng hợp có khối lượng 6,2339 gam (khối lượng hoàn trả lại sau giám định); 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 0,7770 gam (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01 (một) vỏ bao thuốc Jet màu trắng; 1 (một) ống nhựa tròn màu đen loại ống hút, một đầu được hàn kín và một đầu vạt nhọn; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, loại nhỏ; 09 (chín) túi nylon loại nhỏ, dài bên trong không chứa gì; 04 (bốn) túi nylon loại trung bên trong không chứa gì; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đen, mặt trước có ghi chữ Amput, mặt sau có dòng chữ 1*CR2032 Battery; 03 (ba) cái nỏ bằng thủy tinh, trong đó 01 cái bị bể, 02 cái còn nguyên; 60 (sáu mươi) túi nylon với Nhều kích cỡ khác nhau, bên trong không chứa gì; 02 (hai) kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) thùng carton hình hộp chữ nhật bên trong chứa 82 (tám mươi hai) ống thủy tinh (nỏ dùng để sử dụng

ma túy); 100 (một trăm) ống hút nhựa; 990 (chín trăm chín mươi) gói nylon rỗng, sọc trắng; 27 (hai mươi bảy) gói nylon loại lớn, sọc màu đỏ; 90 (chín mươi) gói nylon nhỏ, màu xanh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 9.000.000 đồng tiền Việt Nam (Q nộp 5.000.000 đồng, S nộp 4.000.000 đồng); 02 (hai) điện thoại di động (01 Nokia bàn phím màu đen và 01 cảm ứng Iphone 6 Plus) thu giữ của Võ Thái Q.

Cơ quan điều tra đã trả: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 (một) IPAD màu hồng, đã qua sử dụng; 14.230.000 đồng tiền Việt Nam; 01 (một) xe mô tô Wave màu xanh, biển kiểm soát 62L1 – 336.64, cho các chủ sở hữu là phù hợp. Đối với 01 (một) xe mô tô Honda SH, màu trắng, biển kiểm soát 59L2 - 664.69 chưa rõ nguồn gốc tiếp tục xác M, xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma túy của những người liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện  C Đ chuyển công an huyện CĐ xử lý theo thẩm quyền, là phù hợp.

Đối với tên Phước chưa rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện  C Đ tiếp tục xác M, là phù hợp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Võ Thái Q, Cao Lâm S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng  Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

*Tuyên bố:* Bị cáo Võ Thái Q, Cao Lâm S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Thái Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2019.

Xử phạt bị cáo Cao Lâm S 05 (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày 06/3/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thái Q, Cao Lâm S 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Võ Thái Q, Cao Lâm S theo khoản 5 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng, tang vật của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy công cụ pH tiện dùng phạm tội: gồm 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy tổng hợp có khối lượng 6,2339 gam (khối lượng hoàn trả lại sau giám định); 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 0,7770 gam (khối lượng hoàn trả sau giám định); 01 (một) vỏ bao thuốc Jet màu trắng; 1 (một) ống nhựa tròn màu đen loại ống hút, một đầu được hàn kín và một đầu vạt nhọn; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, loại nhỏ; 09 (chín) túi nylon loại nhỏ, dài bên trong không chứa gì; 04 (bốn) túi nylon loại trung bên trong không chứa gì; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) cân tiểu ly màu trắng đen, mặt trước có ghi chữ Amput, mặt sau có dòng chữ 1*CR2032 Battery; 03 (ba) cái nỏ bằng thủy tinh, trong đó 01 cái bị bể, 02 cái còn nguyên; 60 (sáu mươi) túi nylon với Nhều kích cỡ khác nhau; 02 (hai) kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) thùng carton hình hộp chữ nhật bên trong chứa 82 (tám mươi hai) ống thủy tinh (nỏ dùng để sử dụng ma túy); 100 (một trăm) ống hút nhựa; 990 (chín trăm chín mươi) gói nylon rỗng, sọc trắng; 27 (hai mươi bảy) gói nylon loại lớn, sọc màu đỏ; 90 (chín mươi) gói nylon nhỏ, màu xanh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 9.000.000 đồng tiền Việt Nam (Q nộp 5.000.000 đồng, S nộp 4.000.000 đồng); 02 (hai) điện thoại di động (01 Nokia bàn phím màu đen và 01 cảm ứng Iphone 6 Plus) thu giữ của Võ Thái Q. Tất cả do Chi cục thi hành án dân sự Huyện C Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2019 và biên lai thu tiền số: 0006911, 0006912 cùng ngày 08/8/2019.

Về án phí: Bị cáo Võ Thái Q, Cao Lâm S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi Ngh vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi Ngh vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, đúng quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND Huyện C Đ;
- CA Huyện C Đ;
- THA Huyện C Đ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Hữu Nghĩa**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HUỲNH HỮU NGH**